

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: **1619** /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày **24** tháng **6** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai ban hành kèm theo Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 08/09/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 358/TTr-SNN ngày 02/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai ban hành kèm theo Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị như sau:

1. Sửa đổi Khoản 4, Điều 2 về **tên gọi và vị trí pháp lý của Quỹ** như sau:

“4. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Trị là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do UBND tỉnh quản lý. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định pháp luật. Tồn Quỹ cuối năm được chuyển sang năm sau.”

2. Sửa đổi Điều 9 về **Kinh phí hoạt động Hội đồng quản lý Quỹ, ban kiểm soát Quỹ, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ** như sau:

Ngân sách nhà nước bảo đảm nguồn lực cho hoạt động của bộ máy quản lý Quỹ theo quy định hiện hành, không sử dụng Quỹ chi cho bộ máy quản lý Quỹ (trừ hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ cho UBND cấp xã, huyện theo Khoản 2, Điều 14a, Quyết định này).

3. Sửa đổi Điểm g, Khoản 1, Điều 11 về **Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp** như sau:

“g) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên thuộc hộ gia đình bị thiệt hại nặng nề do thiên tai dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn (hư hỏng trên 70%); thành viên thuộc hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã khu vực III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản nêu trên (nếu có).”

4. Sửa đổi Khoản 1, Điều 13 về **Quản lý thu, nộp Quỹ** như sau:

“1. Trong quý IV hàng năm, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND phường, xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thu Quỹ của cơ quan, đơn vị và địa phương; đồng thời tổng hợp, xây dựng kế hoạch thu Quỹ của tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở để thông báo số thu, nộp Quỹ đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.

Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp trong việc hỗ trợ thu quỹ, lập kế hoạch thu Quỹ và cung cấp thông tin tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh cho Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ.”

5. Sửa đổi Khoản 1, Khoản 2, Điều 14 về **Nội dung chi của Quỹ** như sau:

“1. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng, chống thiên tai và ưu tiên hỗ trợ các hoạt động quy định tại Điểm a, b, c, Khoản 3, Điều 10, Luật Phòng, chống thiên tai và các hoạt động sau đây:

- Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai: cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng thiên tai, tu sửa nhà sơ tán phòng tránh thiên tai; tháo bỏ hạng mục, vật cản gây nguy cơ rủi ro thiên tai; tu sửa, xử lý khẩn cấp đê, kè, cống và công trình phòng chống thiên tai được hỗ trợ kinh phí tối đa không quá 3 tỷ đồng/1 công trình;

- Hỗ trợ các hoạt động ứng phó thiên tai: sơ tán dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán đến; hỗ trợ quan trắc, thông tin, thông báo, cảnh báo thiên tai tại cộng đồng; tuần tra, kiểm tra phát hiện khu vực nguy cơ xảy ra rủi ro thiên tai, sự cố công trình phòng chống thiên tai;

- Hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa: xây dựng và phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật; lập, rà soát kế hoạch phòng, chống thiên tai; tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia công tác phòng chống thiên tai tại các cấp ở địa phương và cộng đồng; diễn tập phòng, chống thiên tai ở các cấp; tập huấn và duy trì hoạt động cho các đối tượng tham gia hộ đê, lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

2. Hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ nhưng không vượt quá 3% tổng số thu.”

6. Bổ sung Điều 14a sau **Điều 14** như sau:

“Điều 14a. Phân bổ Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh

1. UBND tỉnh giao UBND cấp huyện và UBND cấp xã sử dụng 20% nguồn thu từ Quỹ phòng, chống thiên tai thu trên địa bàn cấp huyện, xã để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai ở cấp của mình.

2. Phân bổ tổng tiền thu Quỹ:

a) UBND cấp xã

- Trích 3% tổng số thu trên địa bàn để chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ;

- Số còn lại 97% (xem như 100%) và được phân bổ như sau:

+ 20% để lại thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp xã;

+ 80% còn lại chuyển vào tài khoản của UBND cấp huyện trên địa bàn quản lý để chuyển hết về Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

b) UBND cấp huyện

- Trích 3% tổng số thu thuộc trách nhiệm thu của cấp huyện (không tính số thu cấp xã nộp lên) để chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ;

- Số còn lại 97% (xem như 100%) và được phân bổ như sau:

+ 20% để lại thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện;

+ 80% còn lại chuyển vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh.

c) Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh chỉ hỗ trợ cho cấp huyện, cấp xã khi cấp huyện, cấp xã đã sử dụng hết nguồn dự phòng ngân sách cho công tác phòng chống thiên tai và 20% nguồn thu Quỹ phòng, chống thiên tai được để lại tại địa phương mình”.

7. Sửa đổi Khoản 1, Điều 15 về **Thẩm quyền chi Quỹ** như sau:

“1. Chủ tịch UBND cấp tỉnh, huyện, xã quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cùng cấp.”

8. Bổ sung Khoản 3, Điều 17 về **Báo cáo, phê duyệt quyết toán** như sau:

“3. Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài chính.”

9. Sửa đổi Điểm a, Khoản 5 và bổ sung Khoản 7, Điều 20 về **Trách nhiệm của UBND các cấp và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan** như sau:

“5. Cục thuế tỉnh có trách nhiệm:

a) Phối hợp trong việc hỗ trợ thu quỹ, lập kế hoạch thu Quỹ theo Khoản 4, Điều 1, Quyết định này đồng thời phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tổng hợp chỉ tiêu thu Quỹ của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

7. Bảo hiểm Xã hội tỉnh có trách nhiệm:

Chỉ đạo cơ quan Bảo hiểm Xã hội ở các địa phương cung cấp thông tin về người lao động của các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn để UBND các huyện, thị xã, thành phố làm cơ sở xây dựng kế hoạch thu và thu Quỹ theo quy định.”

Điều 2. Thay đổi toàn bộ cụm từ “tổ chức kinh tế hạch toán độc lập” thành cụm từ “tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn” tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 08/09/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 2456/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Thành viên Hội đồng Quản lý Quỹ;
- Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng